

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 15/03/2018

ASEANSC RESEARCH



VN-INDEX TĂNG NHẸ NHỜ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thị trường thép dự báo sẽ chững lại

Ông Chu Đức Khải, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Thép Việt Nam cho biết, năm 2018, còn nhiều yếu tố bất thường do đó Hiệp hội dự kiến tốc độ tăng trưởng của toàn ngành sẽ chỉ ở mức 5-7% so với 2017. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/thi-truong-thep-se-chung-lai-20180314155150369.chn>

Đẩy nhanh xử lý nợ xấu bất động sản từ các quy định pháp luật

Vẫn còn những vướng mắc liên quan tới các quy định pháp luật cần được tháo gỡ để đẩy nhanh hơn nữa việc giải quyết nợ xấu liên quan đến bất động sản. Chi tiết xin xem tại: <http://tinnhanhchungkhoan.vn/bds-phap-luat/day-nhanh-xu-ly-no-xau-bat-dong-san-tu-cac-quy-dinh-phap-luat-221337.html>

Ngày 15/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.440 đồng, không thay đổi so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 15/3 ở mức 22.440 VND, không đổi so với hôm qua. Tại các ngân hàng thương mại, giá đồng USD tương đối ổn định. Cụ thể, lúc 8h15, tại Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.725 - 22.795 VND/USD (mua vào - bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 15/03: Giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,73 triệu đồng/lượng

Tại Hà Nội, Tập đoàn Doji niêm yết giá vàng đầu giờ sáng nay ở mức 36,65-36,73 triệu đồng/lượng (mua vào-bán ra). So với phiên trước giá vàng tăng 40.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào-bán ra so với phiên trước. Giá vàng giao tháng 4 trên sàn Comex New York đứng ở mức 1.325 USD/ounce. Vàng thế giới quy đổi theo giá USD ngân hàng có giá 36,6 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí, ngang bằng so với vàng trong nước.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 14/03: Chỉ số Dow Jones giảm 1%, xuống 24,758.12 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones lùi 248.91 điểm (tương đương 1%) xuống 24,758.12 điểm, chỉ số S&P 500 mất 15.83 điểm (tương đương 0.57%) còn 2,749.48 điểm và chỉ số Nasdaq Composite hạ 14.20 điểm (tương đương 0.19%) xuống 7,496.81 điểm.

Ngày 14/03: Dầu WTI tăng 0.4%, lên 60.96 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex tiến 25 xu (tương đương 0.4%) lên 60.96 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn cũng cộng 25 xu (tương đương 0.4%) lên 64.89 USD/thùng.

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PME: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

PME - CTCP Pymepharco - Ngày 19/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/3/2018.

KAC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 1,12%

KAC - CTCP Đầu tư địa ốc Khang An - Ngày 20/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 1,12%, thanh toán dự kiến bắt đầu từ ngày 30/3/2018.

DIG: Tổng giám đốc đăng ký bán ra 500.000 cp

DIG - Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Ông Trần Minh Phú, Tổng giám đốc đăng ký bán ra 500.000 cổ phiếu DIG từ ngày 19/3 đến 17/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Phú sẽ giảm sở hữu tại DIG xuống còn hơn 813.000 cổ phiếu, tỷ lệ 0,34%.

ACM: Tổng giám đốc đăng ký bán ra 3 triệu cp

ACM - CTCP Khoáng sản Á Cường - Bà Phạm Thị Thúy Hạnh, Tổng giám đốc đăng ký bán ra 3 triệu cổ phiếu ACM từ ngày 16/3 đến 13/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện tại, bà đang nắm giữ hơn 3,15 triệu cổ phiếu ACM, tỷ lệ 6,18%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

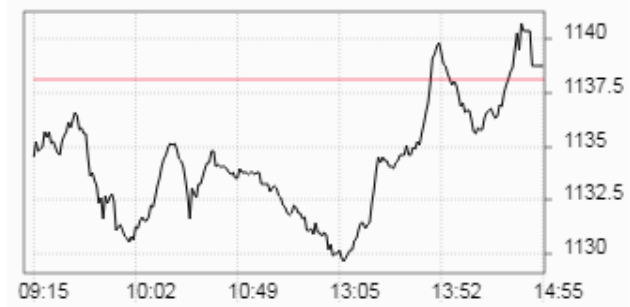
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓	-248.91 24,758.12
	S&P 500	↓	-14.20 7,496.81
	Nasdaq	↓	-15.83 2,749.48
	FTSE 100	↑	7.20 7,139.89
CHÂU ÂU	DAX	↑	49.68 12,287.42
	CAC 40	↑	12.98 5,246.34
	Nikkei 225	↑	26.66 21,803.95
CHÂU Á	Hang Seng	↑	106.09 31,541.10
	Shanghai	↓	-0.27 3,291.11

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 15/03/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

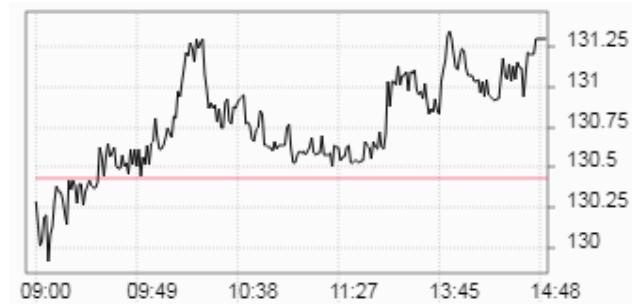
Thay đổi (điểm)	↑	+0,67/+0,06%
Giá trị (điểm)	↑	1,138.76
Khối lượng (cp)		232,401,726
Giá trị (tỷ đồng)		6,664.87
Số cp tăng giá	↑	129
Số cp giảm giá	↓	153
Số cp đứng giá	→	73

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CDC	18	19.3	19.3	18	2,600	↑ 6.9%
HOT	19.3	19.3	19.3	19.3	10	↑ 6.9%
BID	39	41.7	41.7	38.7	3,528,060	↑ 6.9%
EMC	16.4	16.4	16.4	16.4	1,006,560	↑ 6.9%
DXV	4.1	4.7	4.7	4.1	830	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,86/+0,66%
Giá trị (điểm)	↑	131.29
Khối lượng (cp)		80,748,620
Giá trị (tỷ đồng)		1,268.00
Số cp tăng giá	↑	92
Số cp giảm giá	↓	94
Số cp đứng giá	→	190

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CLH	15.1	15.9	15.9	15	376,600	↑ 9.7%
DIH	12.5	12.5	12.5	12.5	100	↑ 9.7%
RCL	18.6	20.7	20.7	18.6	700	↑ 9.5%
NSH	9.4	10.4	10.4	9.4	350,900	↑ 9.5%
TVC	9.9	10.6	10.6	9.9	324,927	↑ 9.3%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	15,070,070	1,958,260
BÁN	13,853,940	2,225,611
MUA - BÁN	1,216,130	-267,351

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 15/03, khối ngoại mua ròng hơn 10 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 11,1 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 15 triệu cổ phiếu (trị giá 745 tỷ đồng) và bán ra hơn 13,8 triệu cổ phiếu (trị giá 735 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1,9 triệu cổ phiếu (trị giá 36,5 tỷ đồng) và bán ra hơn 2,2 triệu cổ phiếu (trị giá 47,6 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 14/03/2018):

3,088,635.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 14/03/2018):

1,138.09 điểm

Cập nhật ngày 15/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.0%	1,451,453,429	213	210.2	-2.8	-1.3%	623,080	-1.50
VIC	8.8%	2,637,707,954	102.5	99.5	-3.0	-2.9%	2,784,640	-2.92
VCB	8.6%	3,597,768,575	73.8	73.8	0.0	0.0%	2,111,990	0.00
GAS	7.3%	1,913,950,000	118.2	121	2.8	2.4%	577,980	1.98
SAB	4.5%	641,281,186	214.6	214	-0.6	-0.3%	196,320	-0.14
BID	4.3%	3,418,715,334	39	41.7	2.7	6.9%	3,528,060	3.40
CTG	4.3%	3,723,404,556	35.55	36.6	1.1	3.0%	9,348,680	1.44
MSN	3.5%	1,157,373,974	94	93	-1.0	-1.1%	456,960	-0.42
PLX	3.4%	1,293,878,081	81.2	81.1	-0.1	-0.1%	665,400	-0.05
VRE	3.3%	1,901,078,733	53.5	53	-0.5	-0.9%	6,265,540	-0.35
HPG	3.0%	1,517,079,000	61.8	60.6	-1.2	-1.9%	4,149,230	-0.67
VJC	3.0%	451,343,284	206.5	205.5	-1.0	-0.5%	594,820	-0.16
VPB	2.8%	1,332,689,035	64.5	63.8	-0.7	-1.1%	2,941,630	-0.35
ROS	2.1%	472,999,999	138	136.8	-1.2	-0.9%	1,059,830	-0.21
MBB	2.0%	1,815,505,363	34.8	35.95	1.2	3.3%	7,349,130	0.77
BVH	1.9%	680,471,434	84.2	83	-1.2	-1.4%	150,100	-0.30
NVL	1.6%	642,828,788	78.9	78.9	0.0	0.0%	3,469,970	0.00
HDB	1.4%	980,999,979	44	44.5	0.5	1.1%	4,347,760	0.18
MWG	1.2%	316,988,437	115	113.5	-1.5	-1.3%	349,720	-0.17
FPT	1.0%	530,961,105	60.8	60.6	-0.2	-0.3%	1,189,330	-0.04

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 1.120 - 1.130 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.140 - 1.150

* **Chú thích:** Xu hướng tăng trung bình dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản trung bình; (2) Chỉ báo dòng tiền trung bình; (3) Chỉ báo RSI trung bình...

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

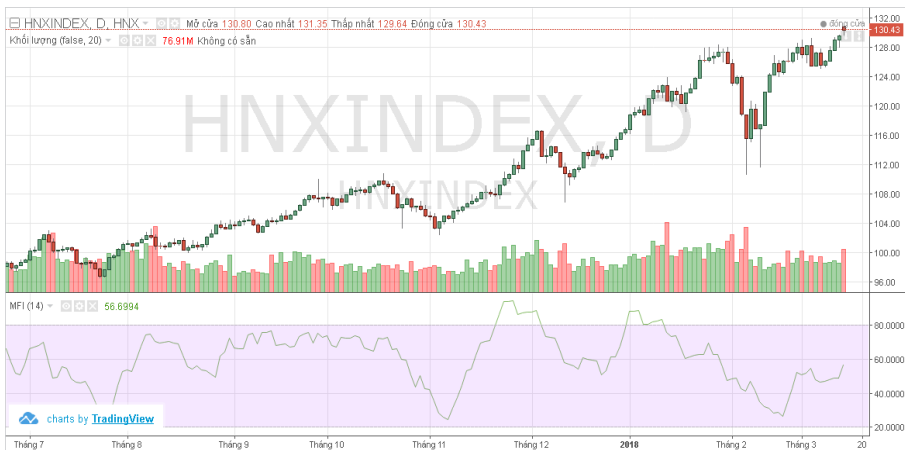
Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 1.140 - 1.150 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.120 - 1.130 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 1.120. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 1.100 - 1.110 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.140 - 1.150 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.160 - 1.170 điểm.

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 130.0 - 131.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 132.0 - 133.0

* **Chú thích:** Xu hướng tăng mạnh dựa trên cơ sở: (1) Thanh khoản cao; (2) Chỉ báo dòng tiền tăng; (3) Chỉ báo RSI tăng...

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 132.0 - 133.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

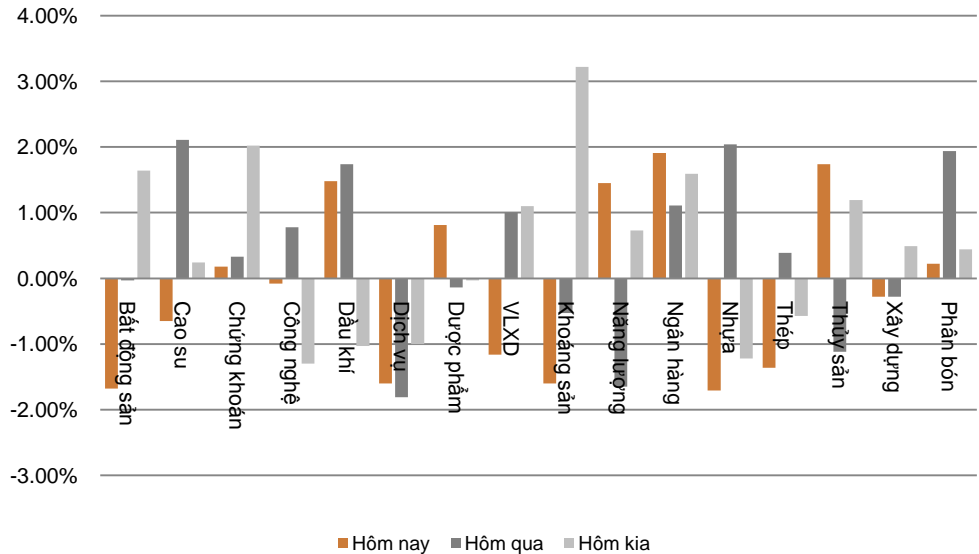
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 130.0 - 131.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 130.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 128.0 - 129.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 132.0 - 133.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 134.0 - 135.0 điểm.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.68%
Cao su	↓ -0.65%
Chứng khoán	↑ 0.18%
Công nghệ	↓ -0.08%
Dầu khí	↑ 1.48%
Dịch vụ	↓ -1.60%
Dược phẩm	↑ 0.81%
VLXD	↓ -1.16%
Khoáng sản	↓ -1.60%
Năng lượng	↑ 1.45%
Ngân hàng	↑ 1.91%
Nhựa	↓ -1.71%
Thép	↓ -1.36%
Thủy sản	↑ 1.74%
Xây dựng	↓ -0.28%
Phân bón	↑ 0.22%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	102.5	99.5	↓ -3.0	↓ -2.9%	2,784,640
	NVL	78.9	78.9	→ 0.0	→ 0.0%	3,469,970
	REE	40.8	41.1	↑ 0.3	↑ 0.7%	1,825,010
Chứng khoán	SSI	39.2	39.25	↑ 0.1	↑ 0.1%	4,764,650
	VCI	89.1	89.1	→ 0.0	→ 0.0%	144,490
	HCM	76.8	76.3	↓ -0.5	↓ -0.7%	136,740
Dầu khí	GAS	118.2	121	↑ 2.8	↑ 2.4%	577,980
	PLX	81.2	81.1	↓ -0.1	↓ -0.1%	665,400
	PVS	22.8	23.3	↑ 0.5	↑ 2.2%	3,391,400
Ngân hàng	VCB	73.8	73.8	→ 0.0	→ 0.0%	2,111,990
	BID	39	41.7	↑ 2.7	↑ 6.9%	3,528,060
	CTG	35.55	36.6	↑ 1.1	↑ 3.0%	9,348,680
Thép	HPG	61.8	60.6	↓ -1.2	↓ -1.9%	4,149,230
	HSG	23.9	24	↑ 0.1	↑ 0.4%	2,603,250
	TVN	10.5	10.6	↑ 0.1	↑ 1.0%	28,200

Cập nhật ngày 15/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -1.92%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 2.22%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.32%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -1.53%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 1.84%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -2.41%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.87%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.31%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 8.35%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -0.59%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 8.45%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -5.03%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -1.41%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 3.82%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -1.02%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.72%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 15/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	60.9151 ↑	0.07% ↑	1.33% ↓	-1.24% ↑	24.96%	15/03/2018
Brent	64.804 ↓	-0.08% ↑	1.85% ↓	-0.08% ↑	25.22%	15/03/2018
Natural gas	2.7328 ↑	0.11% ↓	-0.80% ↑	6.87% ↓	-5.79%	15/03/2018
Gasoline	1.9136 ↓	-0.45% ↑	2.45% ↑	9.28% ↑	20.03%	15/03/2018
Heating oil	1.8832 ↓	-0.02% ↑	1.30% ↓	-1.42% ↑	25.19%	15/03/2018
Ethanol	1.5221 ↓	-0.33% ↑	0.99% ↑	2.90% ↓	-1.86%	15/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1325.33 ↓	-0.14% ↑	0.25% ↓	-1.68% ↑	8.06%	15/03/2018
Silver	16.4669 ↓	-0.01% ↓	-0.18% ↓	-1.22% ↓	-4.72%	15/03/2018
Platinum	955.74 ↓	-0.29% ↑	0.39% ↓	-4.66% ↑	0.23%	15/03/2018
Palladium	991.5 ↑	0.44% ↑	1.54% ↓	-5.07% ↑	29.78%	15/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	12.84 ↑	0.63% ↓	-0.54% ↓	-4.19% ↓	-29.75%	15/03/2018
Rubber	194.1 ↑	5.32% ↑	5.55% ↑	13.51% ↓	-31.68%	15/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	15/03/2018
Soybeans	1034.6807 ↑	0.80% ↓	-1.84% ↑	1.26% ↑	3.29%	15/03/2018
Wheat	491.0012 ↓	-0.76% ↓	-0.76% ↑	7.26% ↑	12.62%	15/03/2018
Cotton	83.61 ↑	0.20% ↓	-1.77% ↑	10.42% ↑	6.96%	15/03/2018
Rice	12.3857 ↑	2.43% ↑	1.95% ↑	3.16% ↑	26.00%	15/03/2018
Palm Oil	2441 ↑	1.29% ↓	-0.73% ↓	-2.55% ↓	-17.62%	15/03/2018
Cheese	1.551 ↑	0.39% ↑	0.65% ↑	4.87% ↓	-0.06%	15/03/2018
Milk	14.24 ↑	0.28% ↑	0.78% ↑	5.79% ↓	-9.18%	15/03/2018
Lumber	516.2 ↓	-0.19% ↑	3.76% ↑	3.10% ↑	42.01%	15/03/2018
Canola	520.9 ↑	1.54% ↑	0.91% ↑	3.54% ↑	2.99%	15/03/2018
Tea	3.16 →	0.00% →	0.00% ↓	-2.47% ↑	5.69%	15/03/2018
Cocoa	2453 ↓	-3.84% ↑	4.85% ↑	20.50% ↑	27.04%	15/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	15/03/2018
Copper	3.1156 ↓	-0.59% ↑	1.85% ↓	-3.94% ↑	16.87%	15/03/2018
Bitumen	2664 ↑	4.80% ↓	-2.92% ↑	2.15% ↑	4.80%	15/03/2018
Steel	3839 ↓	-4.03% ↓	-6.80% ↓	-2.09% ↑	0.44%	15/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	15/03/2018	IMP	HOSE	Giao dịch bổ sung - 434,100 CP	62.6	-0.4 (-0.63%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	SFI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	29.2	0.2 (0.69%)
15/03/2018	16/03/2018	26/03/2018	VHC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	54.6	0.1 (0.18%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	VDT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
n/a	n/a	15/03/2018	SHB	HNX	Giao dịch bổ sung - 83,927,010 CP	13.3	0 (0%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	CQT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	2.8	0 (0%)
15/03/2018	16/03/2018	10/04/2018	CCT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10	0 (0%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	VCR	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	2.9	-0.2 (-6.45%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	NLG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	35.5	0.6 (1.72%)
15/03/2018	16/03/2018	n/a	TDG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
16/03/2018	19/03/2018	20/04/2018	DSV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
16/03/2018	19/03/2018	n/a	PPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	16	0 (0%)
16/03/2018	19/03/2018	10/04/2018	DRI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
16/03/2018	19/03/2018	26/04/2018	C32	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	36.5	0 (0%)
16/03/2018	19/03/2018	18/04/2018	KSB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	39.9	-0.6 (-1.48%)
16/03/2018	19/03/2018	n/a	LLM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	19.1	-0.9 (-4.5%)
16/03/2018	19/03/2018	19/04/2018	HCD	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
16/03/2018	19/03/2018	n/a	DT4	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10	0 (0%)
16/03/2018	19/03/2018	29/03/2018	IBC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	29.05	0.95 (3.38%)
16/03/2018	19/03/2018	n/a	BTR	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	8.6	0 (0%)
16/03/2018	19/03/2018	n/a	DNP	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	19.6	0.1 (0.51%)
16/03/2018	19/03/2018	n/a	ASD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	0.9	0 (0%)

Cập nhật ngày 15/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.